STT: 32

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 377/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Vũ Văn Sâm, Vũ Văn Hoặc, Phạm Thị Chín, Vũ Hải Nam, Vũ Văn Linh để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định

chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Vũ Văn Sâm, Vũ Văn Hoặc, Phạm Thị Chín, Vũ Hải Nam, Vũ Văn Linh để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **240,0 m^2** *(Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **131.940.000 đồng** *(Bằng chữ: Một trăm ba mươi hai triệu, chín trăm bốn mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Vũ Văn Sâm, Vũ Văn Hoặc, Phạm Thị Chín, Vũ Hải Nam, Vũ Văn Linh.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Vũ Văn Sâm	033059001931	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
2	Vũ Văn Hoặc				Đã chết
3	Phạm Thị Chín	033163002471	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
4	Vũ Hải Nam	033090000345	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
5	Vũ Văn Linh	033085008994	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 240,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 7
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 8,8%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 127.140.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	240,0m²	125.000đ/m²	30.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	240,0m²	375.000đ/m²	90.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			7.140.000
Tổng cộng (I+II):				127.140.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 4.800.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Đỗ		240,0			m^2	20.000	4.800.000		100%	4.800.000	
Tổng tiền:											**4.800.000**	

STT: 33

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 378/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Lê Thị Mùi, Vũ Thị Vân, Nguyễn Văn Du, Nguyễn Văn Ân, Nguyễn Thị Ái để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định

chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Lê Thị Mùi, Vũ Thị Vân, Nguyễn Văn Du, Nguyễn Văn Ân, Nguyễn Thị Ái để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **192,0 m²** *(Bằng chữ: Một trăm chín mươi hai mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **108.000.000 đồng** *(Bằng chữ: Một trăm linh tám triệu đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Lê Thị Mùi, Vũ Thị Vân, Nguyễn Văn Du, Nguyễn Văn Ân, Nguyễn Thị Ái.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Lê Thị Mùi				Đã chết
2	Vũ Thị Vân	033166002406	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
3	Nguyễn Văn Du	033070010315	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
4	Nguyễn Văn Ân	033092012519	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
5	Nguyễn Thị Ái	033190005768	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Phường Việt Hưng, TP. Hà Nội	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 192,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 8
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 8,2%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 104.160.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	192,0m²	125.000đ/m²	24.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	192,0m²	375.000đ/m²	72.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			8.160.000
Tổng cộng (I+II):				104.160.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 3.840.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Đỗ		192,0			m^2	20.000	3.840.000		100%	3.840.000	
Tổng tiền:											**3.840.000**	

STT: 34

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 379/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Văn Sinh, Vũ Thị Thảnh, Phạm Thị Thường, Phạm Văn Quyền, Phạm Thị Thêu để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn

tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Văn Sinh, Vũ Thị Thảnh, Phạm Thị Thường, Phạm Văn Quyền, Phạm Thị Thêu để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **240,0 m²** *(Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **130.560.000 đồng** *(Bằng chữ: Một trăm ba mươi triệu, năm trăm sáu mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Phạm Văn Sinh, Vũ Thị Thảnh, Phạm Thị Thường, Phạm Văn Quyền, Phạm Thị Thêu.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 379/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Phạm Văn Sinh	033065005810	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
2	Vũ Thị Thảnh	033166006209	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
3	Phạm Thị Thường	033190000707	xã Chí Minh, tỉnh Hưng Yên	xã Chí Minh, tỉnh Hưng Yên	
4	Phạm Văn Quyền	033091014759	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	192 Trần Thị Trọng, phường Tân Sơn, TP HCM	
5	Phạm Thị Thêu	033186003431	Thôn Mễ Đình, xã Đại Đồng	Thôn Mễ Đình, xã Đại Đồng	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 240,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 8
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 8,3%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 128.160.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	240,0m²	125.000đ/m²	30.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	240,0m²	375.000đ/m²	90.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			8.160.000
Tổng cộng (I+II):				128.160.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 2.400.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Lúa		240,0			m^2	10.000	2.400.000		100%	2.400.000	
Tổng tiền:											**2.400.000**	

STT: 35

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 380/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Lê Thị Lập, Nguyễn Văn Hiếu, Nguyễn Thị Chiên, Nguyễn Thị Liên, Nguyễn Thị Liễu để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn

tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Lê Thị Lập, Nguyễn Văn Hiếu, Nguyễn Thị Chiên, Nguyễn Thị Liên, Nguyễn Thị Liễu để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **240,0 m^2** *(Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **129.540.000 đồng** *(Bằng chữ: Một trăm hai mươi chín triệu, năm trăm bốn mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Lê Thị Lập, Nguyễn Văn Hiếu, Nguyễn Thị Chiên, Nguyễn Thị Liên, Nguyễn Thị Liễu.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

STT: 35

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Lê Thị Lập	033154004713	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
2	Nguyễn Văn Hiếu	033079007192	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
3	Nguyễn Thị Chiên	033180006603	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
4	Nguyễn Thị Liên	033175012309			
5	Nguyễn Thị Liễu	033178006594	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 240 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 7
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 8,6%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 127.140.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	240,0m²	125.000đ/m²	30.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	240,0m²	375.000đ/m²	90.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			7.140.000
Tổng cộng (I+II):				127.140.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 2.400.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Lúa		240,0			m^2	10.000	2.400.000		100%	2.400.000	
Tổng tiền:											**2.400.000**	

STT: 36

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 381/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Văn Chiểu, Nguyễn Thị Nhẽ, Phạm Văn Hải, Nguyễn Thị Sáu, Phạm Minh Khương, Phạm Xuân Hội, Phạm Văn Bốn để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn

tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Văn Chiểu, Nguyễn Thị Nhẽ, Phạm Văn Hải, Nguyễn Thị Sáu, Phạm Minh Khương, Phạm Xuân Hội, Phạm Văn Bốn để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **336,0 m²** *(Bằng chữ: Ba trăm ba mươi sáu mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **185.640.000 đồng** *(Bằng chữ: Một trăm tám mươi lăm triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Phạm Văn Chiểu, Nguyễn Thị Nhẽ, Phạm Văn Hải, Nguyễn Thị Sáu, Phạm Minh Khương, Phạm Xuân Hội, Phạm Văn Bốn.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Phạm Văn Chiểu				Đã chết
2	Nguyễn Thị Nhẽ				Đã chết
3	Phạm Văn Hải	033063006541	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
4	Nguyễn Thị Sáu	033163003948	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
5	Phạm Minh Khương	033084009442	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
6	Phạm Xuân Hội	033086008431	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
7	Phạm Văn Bốn	033089009110	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 336,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 14
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 8,6%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 182.280.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	336,0m²	125.000đ/m²	42.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	336,0m²	375.000đ/m²	126.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			14.280.000
Tổng cộng (I+II):				182.280.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 3.360.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**	**13**
1	Lúa		336,0			m^2	10.000	3.360.000		100%	3.360.000	
Tổng tiền:											**3.360.000**	

STT: 37

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 382/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Xuân Cường để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định

chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Xuân Cường để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **48,0 m^2** *(Bằng chữ: Bốn mươi tám mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **29.580.000 đồng** *(Bằng chữ: Hai mươi chín triệu, năm trăm tám mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Phạm Xuân Cường.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư

xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

UBND XÃ ĐẠI ĐỒNG T.HƯNG YÊN

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 382/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Phạm Xuân Cường	033082008981	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 48,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 5
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 7,6%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 29.100.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	48,0m²	125.000đ/m²	6.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	48,0m²	375.000đ/m²	18.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			5.100.000
Tổng cộng (I+II):				29.100.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 480.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Lúa		48,0			m^2	10.000	480.000		100%	480.000	
Tổng tiền:											**480.000**	

STT: 38

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 383/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Văn Long, Khúc Thị Kim, Phạm Thị Linh, Phạm Thị Ly, Phạm Thanh Tùng để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn

tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Văn Long, Khúc Thị Kim, Phạm Thị Linh, Phạm Thị Ly, Phạm Thanh Tùng để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **287,0 m²** *(Bằng chữ: Hai trăm tám mươi bảy mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **154.020.000 đồng** *(Bằng chữ: Một trăm năm mươi bốn triệu, không trăm hai mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Phạm Văn Long, Khúc Thị Kim, Phạm Thị Linh, Phạm Thị Ly, Phạm Thanh Tùng.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 383/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Phạm Văn Long	033062006009	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
2	Khúc Thị Kim	033160002376	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
3	Phạm Thị Linh	033183003618	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	
4	Phạm Thị Ly	033188002765	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	
5	Phạm Thanh Tùng	033084001898	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 287 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 5
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 14,3%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 151.150.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	287,0m²	125.000đ/m²	35.875.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	287,0m²	375.000đ/m²	107.625.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			7.650.000
Tổng cộng (I+II):				151.150.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 2.870.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Lúa		240,0			m^2	10.000	2.400.000		100%	2.400.000	
2	Lúa		47,0			m^2	10.000	470.000		100%	470.000	
Tổng tiền:											**2.870.000**	

STT: 39

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 384/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Thị My, Nguyễn Thị Thu Hằng, Nguyễn Thị Thanh Bình, Nguyễn Thị Liễu, Nguyễn Thị Thu Duyên, Nguyễn Đức Thuận để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn

tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Thị My, Nguyễn Thị Thu Hằng, Nguyễn Thị Thanh Bình, Nguyễn Thị Liễu, Nguyễn Thị Thu Duyên, Nguyễn Đức Thuận để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **288,0 m²** *(Bằng chữ: Hai trăm tám mươi tám mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **151.290.000 đồng** *(Bằng chữ: Một trăm năm mươi mốt triệu, hai trăm chín mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Phạm Thị My, Nguyễn Thị Thu Hằng, Nguyễn Thị Thanh Bình, Nguyễn Thị Liễu, Nguyễn Thị Thu Duyên, Nguyễn Đức Thuận.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Phạm Thị My	033150004083	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
2	Nguyễn Thị Thu Hằng	033171001695	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
3	Nguyễn Thị Thanh Bình	033175012479	xã Quang Hưng, tỉnh Hưng Yên	xã Quang Hưng, tỉnh Hưng Yên	
4	Nguyễn Thị Liễu	033179003224	Mỹ Hào	Mỹ Hào	
5	Nguyễn Thị Thu Duyên	033186000282	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
6	Nguyễn Đức Thuận				Đã chết

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 288,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 1
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 10,3%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 145.530.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	288,0m²	125.000đ/m²	36.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	288,0m²	375.000đ/m²	108.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			1.530.000
Tổng cộng (I+II):				145.530.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 5.760.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Đỗ		288,0			m^2	20.000	5.760.000		100%	5.760.000	
Tổng tiền:											**5.760.000**	

STT: 40

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 385/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Nguyễn Tiến Ngô, Khúc Thị Quyên, Nguyễn Văn Thức, Nguyễn Thị Đức để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định

chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Nguyễn Tiến Ngô, Khúc Thị Quyên, Nguyễn Văn Thức, Nguyễn Thị Đức để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **192,0 m^2** *(Bằng chữ: Một trăm chín mươi hai mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **103.020.000 đồng** *(Bằng chữ: Một trăm linh ba triệu, không trăm hai mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Nguyễn Tiến Ngô, Khúc Thị Quyên, Nguyễn Văn Thức, Nguyễn Thị Đức.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 385/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Nguyễn Tiến Ngô	033068003781	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
2	Khúc Thị Quyên	033173002778	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
3	Nguyễn Văn Thức				Đã chết
4	Nguyễn Thị Đức				Đã chết

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 192 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 5
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 8,3%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 101.100.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	192,0m²	125.000đ/m²	24.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	192,0m²	375.000đ/m²	72.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			5.100.000
Tổng cộng (I+II):				101.100.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 1.920.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Lúa		192,0			m^2	10.000	1.920.000		100%	1.920.000	
Tổng tiền:											**1.920.000**	

STT: 41

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 386/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Nguyễn Thị Nguyệt, Nguyễn Văn Vinh để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định

chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Nguyễn Thị Nguyệt, Nguyễn Văn Vinh để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **96,0 m²** *(Bằng chữ: Chín mươi sáu mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **52.020.000 đồng** *(Bằng chữ: Năm mươi hai triệu, không trăm hai mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Nguyễn Thị Nguyệt, Nguyễn Văn Vinh.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư

xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Vinh	033067005017	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
2	Nguyễn Thị Nguyệt	033171006931	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 96,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 2
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 10,0%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 51.060.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	96,0m²	125.000đ/m²	12.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	96,0m²	375.000đ/m²	36.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			3.060.000
Tổng cộng (I+II):				51.060.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 960.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Lạc		96,0			m^2	10.000	960.000		100%	960.000	
Tổng tiền:											**960.000**	

STT: 42

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐẠI ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 387/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Văn Tỉnh, Nguyễn Thị Hằng, Phạm Văn Đề, Phạm Thị Huê để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định

chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Văn Tỉnh, Nguyễn Thị Hằng, Phạm Văn Đề, Phạm Thị Huê để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **192,0 m²** *(Bằng chữ: Một trăm chín mươi hai mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **105.060.000 đồng** *(Bằng chữ: Một trăm linh năm triệu, không trăm sáu mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Phạm Văn Tỉnh, Nguyễn Thị Hằng, Phạm Văn Đề, Phạm Thị Huê.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Phạm Văn Tỉnh	033063010503	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
2	Nguyễn Thị Hằng	033166003312	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
3	Phạm Văn Đề	033091005057	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
4	Phạm Thị Huê	033188009053	Thôn Đồng Chung, xã Đại Đồng	Thôn Đồng Chung, xã Đại Đồng	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 192,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 7
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 7,1%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 103.140.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	192,0m²	125.000đ/m²	24.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	192,0m²	375.000đ/m²	72.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			7.140.000
Tổng cộng (I+II):				103.140.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 1.920.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Lúa		192,0			m^2	10.000	1.920.000		100%	1.920.000	
Tổng tiền:											**1.920.000**	

STT: 43

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 388/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Văn Long, Nguyễn Thị Thắng, Phạm Gia Lai, Lê Thị Thành, Phạm Văn Biên, Hoàng Thị Thư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn

tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Văn Long, Nguyễn Thị Thắng, Phạm Gia Lai, Lê Thị Thành, Phạm Văn Biên, Hoàng Thị Thư để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **288,0 m²** *(Bằng chữ: Hai trăm tám mươi tám mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **155.040.000 đồng** *(Bằng chữ: Một trăm năm mươi lăm triệu, không trăm bốn mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Phạm Văn Long, Nguyễn Thị Thắng, Phạm Gia Lai, Lê Thị Thành, Phạm Văn Biên, Hoàng Thị Thư.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 388/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thắng	033163006878	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	1962
2	Phạm Văn Long				Đã chết
3	Phạm Gia Lai	033086000241	Minh Xuân, Tuyên Quang	Minh Xuân, Tuyên Quang	
4	Lê Thị Thành				Đã chết
5	Phạm Văn Biên	033083009667	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	1983
6	Hoàng Thị Thư	033186004116	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	1986

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 288,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 8
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 7,5%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 152.160.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	288,0m²	125.000đ/m²	36.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	288,0m²	375.000đ/m²	108.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			8.160.000
Tổng cộng (I+II):				152.160.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 2.880.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Lúa		288,0			m^2	10.000	2.880.000		100%	2.880.000	
Tổng tiền:											**2.880.000**	

STT: 44

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 389/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Văn Bình, Phạm Văn Dũng, Phạm Thị Huệ, Hoàng Thị Tắc để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định

chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Văn Bình, Phạm Văn Dũng, Phạm Thị Huệ, Hoàng Thị Tấc để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **192,0 m²** *(Bằng chữ: Một trăm chín mươi hai mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **104.940.000 đồng** *(Bằng chữ: Một trăm linh bốn triệu, chín trăm bốn mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Phạm Văn Bình, Phạm Văn Dũng, Phạm Thị Huệ, Hoàng Thị Tấc.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Phạm Văn Bình	033052002030	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
2	Phạm Văn Dũng	033078006775	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
3	Phạm Thị Huệ	033177013708	phường Phúc Lợi, TP. Hà Nội	phường Phúc Lợi, TP. Hà Nội	
4	Hoàng Thị Tấc				Đã chết

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 192,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 5
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 8,7%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 101.100.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	192,0m²	125.000đ/m²	24.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	192,0m²	375.000đ/m²	72.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			5.100.000
Tổng cộng (I+II):				101.100.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 3.840.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Mía		192,0			m^2	20.000	3.840.000		100%	3.840.000	
Tổng tiền:											**3.840.000**	

STT: 45

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 390/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Mạnh Hùng để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định

chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Mạnh Hùng để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **48,0 m^2** *(Bằng chữ: Bốn mươi tám mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **28.020.000 đồng** *(Bằng chữ: Hai mươi tám triệu, không trăm hai mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Phạm Mạnh Hùng.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư

xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 390/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Phạm Mạnh Hùng	033075003633	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	1975

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 48,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 3
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 8,2%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 27.060.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	48,0m²	125.000đ/m²	6.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	48,0m²	375.000đ/m²	18.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			3.060.000
Tổng cộng (I+II):				27.060.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 960.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Mía		48,0			m^2	20.000	960.000		100%	960.000	
Tổng tiền:											**960.000**	

STT: 46

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 391/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Văn Sang, Phạm Văn Xuân, Hoàng Thị Phong, Kim Thị Tỉnh, Phạm Văn Triển, Phạm Văn Chuẩn để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn

tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Văn Sang, Phạm Văn Xuân, Hoàng Thị Phong, Kim Thị Tỉnh, Phạm Văn Triển, Phạm Văn Chuẩn để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **288,0 m²** *(Bằng chữ: Hai trăm tám mươi tám mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **154.020.000 đồng** *(Bằng chữ: Một trăm năm mươi bốn triệu, không trăm hai mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Phạm Văn Sang, Phạm Văn Xuân, Hoàng Thị Phong, Kim Thị Tỉnh, Phạm Văn Triển, Phạm Văn Chuẩn.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

STT: 46

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 391/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Phạm Văn Sang	033055004058			Đã chết
2	Phạm Văn Xuân				Đã chết
3	Hoàng Thị Phong				Đã chết
4	Kim Thị Tình	030158009360	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
5	Phạm Văn Triển	033086001848	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
6	Phạm Văn Chuẩn	033089002729	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 288,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 7
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 8,3%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 151.140.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	288,0m²	125.000đ/m²	36.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	288,0m²	375.000đ/m²	108.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			7.140.000
Tổng cộng (I+II):				151.140.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 2.880.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Lúa		288,0			m^2	10.000	2.880.000		100%	2.880.000	
Tổng tiền:											**2.880.000**	

STT: 47

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 392/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Văn Hữu, Lê Thị Dụ, Phạm Văn Thanh, Phạm Văn Nghị, Phạm Thị Ngát để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn

tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chính giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Văn Hữu, Lê Thị Dụ, Phạm Văn Thanh, Phạm Văn Nghị, Phạm Thị Ngát để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **240,0 m^2** *(Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **128.520.000 đồng** *(Bằng chữ: Một trăm hai mươi tám triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Phạm Văn Hữu, Lê Thị Dụ, Phạm Văn Thanh, Phạm Văn Nghị, Phạm Thị Ngát.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Tôn Ngọc Chuẩn



PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 392/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Phạm Văn Hữu	033060000737	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
2	Lê Thị Dụ	033161004425	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
3	Phạm Văn Thanh				Đã chết
4	Phạm Văn Nghị	033080001688	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
5	Phạm Thị Ngát	033184014685	xã Nguyễn Văn Linh, tỉnh Hưng Yên	xã Nguyễn Văn Linh, tỉnh Hưng Yên	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 240,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 6
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 7,1%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 126.120.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	240,0m²	125.000đ/m²	30.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	240,0m²	375.000đ/m²	90.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			6.120.000
Tổng cộng (I+II):				126.120.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 2.400.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Lúa		240,0			m^2	10.000	2.400.000		100%	2.400.000	
Tổng tiền:											**2.400.000**	

STT: 48

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 393/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Nguyễn Thị Là, Phạm Thị Luật, Nguyễn Thị Hường để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định

chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Nguyễn Thị Là, Phạm Thị Luật, Nguyễn Thị Hường để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **144,0 m^2** *(Bằng chữ: Một trăm bốn mươi bốn mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **75.480.000 đồng** *(Bằng chữ: Bảy mươi lăm triệu, bốn trăm tám mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Nguyễn Thị Là, Phạm Thị Luật, Nguyễn Thị Hường.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư,

xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Là	033163006054	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
2	Phạm Thị Luật				Đã chết
3	Nguyễn Thị Hường	033192005788	Thôn Tân Hưng, xã Đại Đồng	Thôn Tân Hưng, xã Đại Đồng	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 144,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 2
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 7,5%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 74.040.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	144,0m²	125.000đ/m²	18.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	144,0m²	375.000đ/m²	54.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			2.040.000
Tổng cộng (I+II):				74.040.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 1.440.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Lúa		144,0			m^2	10.000	1.440.000		100%	1.440.000	
Tổng tiền:											**1.440.000**	

STT: 49

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 394/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Hoàng Văn Thảo, Lê Thị Thế, Hoàng Văn Sáng, Nguyễn Thị Huyền để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định

chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Hoàng Văn Thảo, Lê Thị Thế, Hoàng Văn Sáng, Nguyễn Thị Huyền để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **192,0 m²** *(Bằng chữ: Một trăm chín mươi hai mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **114.517.500 đồng** *(Bằng chữ: Một trăm mười bốn triệu, năm trăm mười bảy nghìn, năm trăm đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Hoàng Văn Thảo, Lê Thị Thế, Hoàng Văn Sáng, Nguyễn Thị Huyền.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

STT: 49

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 394/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Hoàng Văn Thảo	033032000346			Đã chết
2	Lê Thị Thế	033136001108	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
3	Hoàng Văn Sáng	033072004556	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
4	Nguyễn Thị Huyền	033177004032	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 192,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 6
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 7,8%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 111.720.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	192,0m²	125.000đ/m²	24.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	192,0m²	375.000đ/m²	72.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			6.120.000
3	Hỗ trợ khác (chi phí đầu tư cải tạo đất để chuyển đổi cơ cấu cây trồng) (50.000đ/m²)	192,0m²	50.000đ/m²	9.600.000
Tổng cộng (I+II):				111.720.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 2.797.500 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Cây sưa	15cm< ĐK ≤ 25cm	1	1	0	cây	560.000	560.000	0	50%	280.000	
2	Cây sưa	8cm< ĐK ≤ 15cm	1	1	0	cây	400.000	400.000	0	50%	200.000	
3	Cây đào	5cm < ĐK ≤ 10cm; H >200cm	1	1	0	cây	350.000	175.000	0	50%	87.500	
4	Cây đào	4cm < ĐK ≤ 5cm; H >150cm	1	1	0	cây	320.000	160.000	0	50%	80.000	
5	Cây quất	2cm ≤ ĐK gốc < 7cm	119	43	0	cây	200.000	4.300.000	0	50%	2.150.000	
6	Cây sung	10cm< ĐK ≤ 15cm	7	0	0	cây	350.000	0	0	50%	0	
7	Cây sung	3cm< ĐK ≤ 5cm	18	0	0	cây	150.000	0	0	50%	0	
Tổng tiền:											**2.797.500**	

STT: 50

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 395/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Hoàng Văn Sảng để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định

chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Hoàng Văn Sảng để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **66,0 m²** *(Bằng chữ: Sáu mươi sáu mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **39.780.000 đồng** *(Bằng chữ: Ba mươi chín triệu, bảy trăm tám mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Hoàng Văn Sảng.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư

xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

STT: 50

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Hoàng Văn Sảng	033074007069	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 66,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 4
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 10,5%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 39.120.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	66,0m²	125.000đ/m²	8.250.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m²=375.000đ/m²)	66,0m²	375.000đ/m²	24.750.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			6.120.000
Tổng cộng (I+II):				39.120.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 660.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Lạc		66,0			m^2	10.000	660.000		100%	660.000	
Tổng tiền:											**660.000**	

STT: 51

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 396/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Hoàng Văn Ánh, Nguyễn Thị Yên, Hoàng Thị Hoàng Anh để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định

chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Hoàng Văn Ánh, Nguyễn Thị Yên, Hoàng Thị Hoàng Anh để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **144,0 m²** *(Bằng chữ: Một trăm bốn mươi bốn mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **77.520.000 đồng** *(Bằng chữ: Bảy mươi bảy triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Hoàng Văn Ánh, Nguyễn Thị Yên, Hoàng Thị Hoàng Anh.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

STT: 51

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Hoàng Văn Ánh	033070006480	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
2	Nguyễn Thị Yên	033173006864	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
3	Hoàng Thị Hoàng Anh	033193009812	Số 91, Ngõ 95, đường Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, TP. Hà Nội	Số 91, Ngõ 95, đường Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, TP. Hà Nội	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 144,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 4
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 8,0%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 76.080.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	144,0m²	125.000đ/m²	18.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	144,0m²	375.000đ/m²	54.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			4.080.000
Tổng cộng (I+II):				76.080.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 1.440.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Lạc		144,0			m^2	10.000	1.440.000		100%	1.440.000	
Tổng tiền:											**1.440.000**	

STT: 52

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 397/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Văn Huề, Nguyễn Thị Thiện, Phạm Văn Khánh, Nguyễn Thị Thụy, Phạm Thị Uyên, Phạm Thị Uyển, Phạm Thị Huyền để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn

tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Văn Huề, Nguyễn Thị Thiện, Phạm Văn Khánh, Nguyễn Thị Thụy, Phạm Thị Uyên, Phạm Thị Uyển, Phạm Thị Huyền để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **336,0 m²** *(Bằng chữ: Ba trăm ba mươi sáu mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **178.500.000 đồng** *(Bằng chữ: Một trăm bảy mươi tám triệu, năm trăm nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Phạm Văn Huề, Nguyễn Thị Thiện, Phạm Văn Khánh, Nguyễn Thị Thụy, Phạm Thị Uyên, Phạm Thị Uyển, Phạm Thị Huyền.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 397/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Phạm Văn Huề	033064006475	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
2	Nguyễn Thị Thiện	033164009537	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
3	Phạm Văn Khánh				Đã chết
4	Nguyễn Thị Thuỵ				Đã chết
5	Phạm Thị Uyên	033187006897	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
6	Phạm Thị Uyển	003319004376	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
7	Phạm Thị Huyền	033193006055	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 336,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 7
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 8,4%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 175.140.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	336,0m²	125.000đ/m²	42.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	336,0m²	375.000đ/m²	126.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			7.140.000
Tổng cộng (I+II):				175.140.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 3.360.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Lúa		336,0			m^2	10.000	3.360.000		100%	3.360.000	
Tổng tiền:											**3.360.000**	

STT: 53

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 398/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Văn Hiếu để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định

chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Văn Hiếu để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **48,0 m²** *(Bằng chữ: Bốn mươi tám mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **29.580.000 đồng** *(Bằng chữ: Hai mươi chín triệu, năm trăm tám mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Phạm Văn Hiếu.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư

xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 398/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Phạm Văn Hiếu	033080007014	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 48,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 5
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 8,2%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 29.100.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	48,0m²	125.000đ/m²	6.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	48,0m²	375.000đ/m²	18.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			5.100.000
Tổng cộng (I+II):				29.100.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 480.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Lúa		48,0			m^2	10.000	480.000		100%	480.000	
Tổng tiền:											**480.000**	

STT: 54

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 399/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Văn Hợp, Phạm Thị Hương, Trần Thị Vui để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định

chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Phạm Văn Hợp, Phạm Thị Hương, Trần Thị Vui để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **144,0 m²** *(Bằng chữ: Một trăm bốn mươi bốn mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **79.560.000 đồng** *(Bằng chữ: Bảy mươi chín triệu, năm trăm sáu mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Phạm Văn Hợp, Phạm Thị Hương, Trần Thị Vui.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư

xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐẠI ĐỒNG T. HƯNG YÊN

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 399/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Phạm Văn Hợp	033079004935	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
2	Phạm Thị Hương	033177012624	xã Tuệ Tĩnh, Hải Phòng	xã Tuệ Tĩnh, Hải Phòng	
3	Trần Thị Vui	033185007019	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 144,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 6
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 8,2%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 78.120.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	144,0m²	125.000đ/m²	18.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	144,0m²	375.000đ/m²	54.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			6.120.000
Tổng cộng (I+II):				78.120.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 1.440.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Lúa		144,0			m^2	10.000	1.440.000		100%	1.440.000	
Tổng tiền:											**1.440.000**	